

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày: 19/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quang Tứ.

2. Bà Trương Việt Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: 1. Nguyễn Văn Triều - Kiểm sát viên.

2. Đặng Truyền Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 04/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST – HS ngày 07/4/2022 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh ngày 19/10/1977; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Đ và bà Diệp Thị D (đã chết); Vợ: Ngô Thị Mỹ L; Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; Có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 6 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, lớn lên lập gia đình riêng và sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2023 cho đến nay tại xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện cho bị hại: Trương Văn T, sinh năm 1982; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trần Hoàng L, sinh năm: 1999;

(Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H – sinh năm 1977 ngụ ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre là tài xế lái xe thuê cho anh Trần Hoàng L - sinh năm 1999 ngụ ấp T, xã T, huyện B Tri, tỉnh Bến Tre. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/10/2022, Phan Văn H điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-079.42 lưu thông trên đường liên xã theo hướng từ xã Phước Ngãi đi xã Tân Xuân, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực thuộc ấp Phú Thuận, xã Phước Ngãi, huyện Ba Tri, H để xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển số 71S3-8439 do ông Phạm Văn S – sinh năm 1966 ngụ ấp P, xã P, huyện Ba Tri điều khiển theo chiều ngược lại gây tai nạn làm ông Sơn tử vong do đa chấn thương.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 09 giờ 30 phút ngày 12/10/2022 xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng rộng 3,5m, đường hai chiều không có vạch sơn kẻ đường và dải phân cách ở giữa, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ. Chọn lề phải theo hướng khám nghiệm từ xã Phước Ngãi đi xã Tân Xuân làm lề chuẩn, trụ rào đánh số 01 dọc theo hồ nước ngọt bên lề trái làm điểm mốc.

- Xe ô tô tải biển số 71C-079.42 sau tai nạn nằm trên mặt đường, đầu xe hướng về xã Tân Xuân lệch về lề trái, đuôi xe hướng về xã Phước Ngãi lệch về lề phải, trực trước và sau bên phải cách lề chuẩn 1,9m và 01m.

- Xe mô tô biển số 71S3-8439 sau tai nạn ngã phải, đầu xe hướng về lề trái lệch về xã Phước Ngãi, đuôi xe hướng về lề phải lệch về xã Tân Xuân, trực trước và sau xe cách lề phải 3,7m và 03m.

- Điểm đụng giữa xe ô tô tải 71C-079.42 với xe mô tô 71S3-8439 là vùng có nhiều mảnh nhựa màu xanh và nâu rơi trên mặt đường nhựa có kích thước 0,5 x 0,5m. Tâm vùng đụng cách lề chuẩn bên phải 2,2m.

Phương tiện và tài sản tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô tải biển số 71C-079.42 màu xanh, hiệu TMT, số máy ZLQ433120321, số khung 035DK1A00102 của anh Trần Hoàng Linh có đặc điểm như sau: Góc bên trái phía trước đầu xe có vết thụng từ trước về sau, bong tróc sơn kích thước 49 x 26cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 106cm. Đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị bể có bám hộp đèn chiếu sáng của xe khác kích thước 35 x 24cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 82cm. Logo trước đầu xe rơi mất. Cản và đèn trước

đầu xe bên trái bị bể và bung khỏi vị trí ban đầu kích thước 35 x 30cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 42cm. Hệ thống máy, điều khiển, đèn, còi, phanh còn hoạt động. Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho anh Trần Hoàng L.

- 01 xe mô tô biển số 71S3-8439 màu nâu, hiệu SUFAT, số máy MG-017322, số khung PJ-017322 của anh Trương Văn Thắng có đặc điểm như sau: Gương chiếu hậu bên trái người điều khiển gãy rơi mất. Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng phía trước bể hư hỏng hoàn toàn. Mặt nạ và cung chắn bùn trước đầu xe bể rơi mất. Nhựa ốp phuộc trước bể kích thước 22 x 21cm. Đầu phuộc trước bên trái bị cong về sau. Gác chân bên phải người điều khiển bị cong từ sau về trước có vết bào mòn cao su và kim loại kích thước 04 x 03cm. Cốp xe bên phải rơi mất, bình ắc quy bung khỏi vị trí ban đầu. Gác chân bên trái người điều khiển bị cong từ dưới lên trên. Hệ thống máy, còi hoạt động, hệ thống đèn không hoạt động. Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho anh Trương Văn T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 176/TT ngày 31/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Phạm Văn S chết do đa chấn thương. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích vùng ngực – bụng hình thành do tác động tương hỗ với vật tày lực tác động mạnh gây ra.

Tại Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSBT ngày 03/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe ô tô tải biển số 71C-079.42 cho anh Trần Hoàng L và chiếc xe mô tô biển số 71S3-8439 cho đại diện gia đình nạn nhân là Trương Văn T.

- Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX: Ghi nhận đại diện gia đình nạn nhân và bị cáo đã thỏa thuận khắc phục hậu quả xong, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; Ghi nhận người có quyền và nghĩa vụ liên quan Trần Hoàng L không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân và chi phí sửa xe 71C-079.42.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe gây tai nạn như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo và anh Trần Hoàng L đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho phía gia đình ông Phạm Văn S số tiền 220.000.000 đồng (bị cáo Phan Văn H 190.000.000 đồng, anh Trần Hoàng L 30.000.000 đồng). Bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời nói sau cùng, bị cáo rất ăn năn hối hận, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Trương Văn T trình bày: Sự việc xảy ra là đúng như bị cáo trình bày tại tòa, sau tai nạn bị cáo đã bồi thường xong tổng số tiền 220.000.000 đồng để lo hậu sự cho bị hại. Về trách nhiệm dân sự, ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, ông xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Hoàng L không có yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 30.000.000 đồng đã cùng với bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại và số tiền 9.000.000 đồng tiền sửa chữa hư hỏng xe tải biên kiểm soát 71C – 079.42.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi điều khiển xe ô tô tải lấn trái đường gây tai nạn cho bị hại là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập đã đủ cơ sở chứng minh do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, bị cáo Phan Văn H đã điều khiển xe ô tô tải biển số 71C-079.42 lấn trái đường (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) nên để xe đụng vào xe mô tô biển số 71S3-8439 do ông Phạm Văn S điều khiển gây tai nạn, làm ông S tử vong do đa chấn thương; vụ việc xảy ra vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/10/2022 trên đường liên xã thuộc ấp Phú Thuận, xã Phước Ngãi, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo dẫn đến tai nạn giao thông là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, nhưng thiệt hại do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng do đã làm chết một người, lỗi trong vụ án này là hoàn toàn thuộc về bị cáo. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra để răn đe phòng ngừa chung trước thực trạng tai nạn giao thông đường bộ còn diễn biến phức tạp tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau tai nạn, bị cáo đã tự nguyện khắc phục thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận. HĐXX sẽ xem xét áp dụng các tình tiết nêu trên đối với bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm nên HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt là tù giam đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về cho địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình nạn nhân và bị cáo đã thỏa thuận khắc phục hậu quả xong là 220.000.000 đồng, phía gia đình bị hại không

yêu cầu bồi thường thêm; Ghi nhận người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Hoàng L không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân và chi phí sửa xe 71C-079.42.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe ô tô tải biển số 71C-079.42 cho anh Trần Hoàng L và chiếc xe mô tô biển số 71S3-8439 cho đại diện gia đình nạn nhân là Trương Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm “*Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 19/4/2023.

Giao bị cáo Phan Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền 220.000.000 (Hai trăm hai mươi triệu) đồng và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ghi nhận người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trần Hoàng L không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho đại diện gia đình nạn nhân và chi phí sửa xe 71C-079.42.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Phan Văn H nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã Bình Thành (Giồng Trôm – Bến Tre);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài